

Số: 243/2020/QĐST-HNGĐ

Tp Thái Bình, ngày 02 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 198/2020/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 11 năm 2020, giữa:

1. Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị V**, sinh năm 1985.

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 16, phường Tr, thành phố T, tỉnh T.

Chỗ ở: Số nhà 25, ngõ 04, đường N, tổ 10, phường Đ, thành phố T, tỉnh T.

2. Bị đơn: Anh **Phan Anh T**, sinh năm 1978.

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 16, phường Tr, thành phố T, tỉnh T.

Chỗ ở: Số nhà 25, ngõ 04, đường N, tổ 10, phường Đ, thành phố T, tỉnh T.

Căn cứ vào điều 212; điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55; 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành của các đương sự ngày 24 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành của các đương sự ngày 24/11/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị V và anh Phan Anh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị V và anh Phan Anh T có một con chung là Phan Gia N, sinh ngày 30 tháng 10 năm 2008.

Ly hôn, chị Nguyễn Thị V trực tiếp nuôi dạy con Phan Gia N, anh T không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cùng chị V.

Anh Phan Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng cho con được đặt ra giải quyết khi có yêu cầu.

2.2. Về tài sản: Chị Nguyễn Thị V và anh Phan Anh T tự thỏa thuận phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị V tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn, đối trừ vào số tiền 300.000 đồng chị V đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai số 0004972 ngày 30/10/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, hoàn trả cho chị V số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP. Thái Bình;
- Cơ quan thực hiện việc ĐKKH: UBND phường Tr, thành phố T, tỉnh T. (ĐKKH số 48/2008, quyển số 01, ngày 21/3/2008);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Trần Hồng Sơn